

CÁC KHUYNH HƯỚNG, THẢM HỌA TỰ NHIÊN, TÁC ĐỘNG TIỀM TÀNG CỦA BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU ĐẾN NGÀNH THỦY SẢN TỈNH SÓC TRĂNG

Sóc Trăng, tháng 11 - 2009

NỘI DUNG TRÌNH BÀY

- 1/ Tình hình diễn biến xâm nhập mặn trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.
- 2/ Về quy hoạch diện tích nuôi đến 2020:
- 3/ Tình hình thiệt hại trong các năm qua:
- 4/ Các tác động tiềm tàng đến sản xuất thủy sản:

1/ Tình hình diễn biến xâm nhập mặn trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

* Về mặn (1):

- Thời kỳ 1980-1989 (Đại Ngãi): Mặn max= 8,60/00 ; Mặn maxtb = 5,80/00
- Thời kỳ 1990-1999 (Đại Ngãi): Mặn max= 14,60/00 ; Mặn maxtb = 9,10/00
- Thời kỳ 2000-2009 (Đại Ngãi): Mặn max= 13,10/00 ; Mặn maxtb = 9,50/00

1/ Tình hình diễn biến xâm nhập mặn trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

* Về mực nước Kiệt mùa khô (2):

- Thời kỳ 1980-1989 (Đại Ngãi): HminTb = -2,06 m
- Thời kỳ 1990-1999 (Đại Ngãi): HminTb = -1,93 m
- Thời kỳ 2000-2009 (Đại Ngãi): HminTb = -1,90 m

Qua chỉ số mặn trung bình Max và mực nước trung bình min cho thấy mực nước biển ngày càng cao và độ mặn ngày càng tăng từ 1980-2009 tại trạm Đại Ngãi-Tỉnh Sóc Trăng.

16. Trends and Potential Impacts of Climate Change on Aquaculture

2/ Về quy hoạch diện tích nuôi đến 2020:

Có 90.000 ha, trong đó:

+ Thủy sản nước mặn: Tập trung 2 vùng chính là toàn bộ huyện Vĩnh Châu, vùng Thạnh Mỹ huyện Mỹ Xuyên, một số tiểu vùng khác ở huyện Long Phú và huyện Cù Lao Dung. Tổng diện tích là 53.500 ha (Diện tích nuôi tôm là 50.000 ha, diện tích nuôi cua, Artêmia, nghêu: 3.500ha)

+ Diện tích nuôi thủy sản nước ngọt: Tập trung các huyện phía Bắc của tỉnh như: Kế Sách, Mỹ Tú, Long Phú, Châu Thành, Ngã Năm, v.v.. tổng diện tích 36.500 ha, Trong đó có 4.000 ha nuôi cá tra.

Sản lượng 2020: 500.000 tấn các loại, trong đó sản lượng tôm 108.000 tấn, cá tra 320.000 tấn,

Thủy sản khác: 72.000 tấn.

- Kết quả sản xuất 2009:

+ Diện tích 66.000 ha

Trong đó: * Tôm: 46.500 ha

* Thủy sản khác: 14.000 ha

+ Sản lượng: 130.500 tấn

Trong đó: * Tôm: 58.000 tấn

* Thủy sản khác: 72.500 tấn

3/ Tình hình thiệt hại trong các năm qua:

Năm	2002	2003	2004	2005	2006	2007	2008	2009
DT(ha)	16.201	16.285	17.327	5.288	3.626	3.071	13.854	2.566

- Thiệt hại nhiều nhất là ở hai huyện Vĩnh Châu và Mỹ Xuyên

+ Nguyên nhân thiệt hại chủ yếu:

* Do dịch bệnh (do con giống, phát sinh trong quá trình nuôi...),

thời tiết khí hậu thay đổi bất thường như: nhiệt độ, mưa bão, môi trường nước thay đổi.

* Giá cả đầu tư thấp, người nuôi thiếu quan tâm đầu tư, chăm sóc dẫn đến thiệt hại.

* Trình độ, kinh nghiệm nuôi của nông dân còn hạn chế.

* Giá chi phí đầu tư tăng quá cao, người dân không đủ sức đầu tư làm ảnh hưởng dẫn đến thiệt hại.

16. Trends and Potential Impacts of Climate Change on Aquaculture

4/ Các tác động tiềm tàng đến sản xuất thủy sản:

- Bão, mực nước biển dâng tác động đến ngành Thủy sản: Trực tiếp đe dọa, gây thiệt hại đến toàn vùng nuôi tôm nước mặn cận biển do công trình bảo vệ còn đơn giản, chưa hoàn thiện (đê điều, cống bọng...).
- Nước mặn xâm nhập sâu vào nội đồng: Sẽ làm cho diện tích thủy sản nước ngọt càng bị thu hẹp, có thể phá vỡ mô hình tôm – lúa do thiếu nước ngọt.
- Nhiệt độ thay đổi, môi trường nước biển động, ô nhiễm làm thiệt hại thủy sản ngày càng lớn.

- Các tác động khác:

- Chi phí sản xuất ngày càng tăng, thiệt hại kéo dài cho nên nông dân rất khó khăn trong sản xuất, phát triển thủy sản không bền vững (tập trung ở các hộ nông dân nghèo, thiếu vốn). Trong khi đầu ra bấp bênh không ổn định
- Những kinh nghiệm phát triển ngành thủy sản ở Sóc Trăng:
 - + Phải có quy hoạch vùng sản xuất rõ ràng, hạn chế tối đa sản xuất tự phát.

- + Hỗ trợ chuyển giao khoa học kỹ thuật tốt cho nông dân.
- + Cần có chính sách thoả đáng về vốn.
- + Quản lý chặt chẽ về nguồn giống.
- + Phải tổ chức ổn định đầu ra cho nông dân mới có thể đảm bảo sản xuất bền vững. Muốn vậy cần phải đẩy mạnh hoạt động các hiệp hội.
- + Nhà nước cần có chính sách quản lý giá cả thức ăn, thuốc thủy sản mới giúp được nông dân sản xuất có lãi.

**SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT
SÓC TRĂNG**